TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 26-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tuyển và ông Lý Viết Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Y Dim Kbuôr - Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/HSST, ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Y T Ayũn, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 11/12; Tiền án, Tiền sự: Không. Con ông Y P Ayũn (đã chết) và con bà Trịnh Thị N, sinh năm 1966. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Minh T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06/3/2019, Y T Ayũn đi bộ từ buôn J, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến nhà bạn tên H ở khu vực TBD, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để chơi, H không có nhà nên Y T Ayũn đi về. Khi đi qua nhà chị Đỗ Thị Thanh H ở thôn 19/5, xã E, huyện K thấy trong sân nhà chị Đỗ Thị Thanh H có một số chậu cây cảnh nên Y T Ayũn nảy sinh ý định trộm cắp. Y T Ayũn trèo cổng vào trong sân nhà chị Đỗ Thị Thanh H, quan sát thấy cửa bên hông nhà không khóa, Y T Ayũn mở cửa đi vào trong nhà chị Đỗ Thị Thanh H tìm kiếm tài sản thì phát hiện 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đang xạc pin trong phòng ngủ. Y T Ayũn lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Y T Ayũn đi nhờ xe của người đi đường xuống cửa hàng điện thoại Minh T tại tổ dân phố 7,

thị trấn P, huyện K, bán cho Trần Minh T với giá 1.200.000 đồng để tiêu xài. Ngày 07/3/2019, chị Đỗ Thị Thanh H làm đơn gửi Cơ quan điều tra trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐG ngày 22/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pắc kết luận: 01 điện thoại Iphone 6Plus, màu vàng có giá trị 4.000.000 đ (Bốn triệu đồng).

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y T Ayũn phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Y T Ayũn đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y T Ayũn tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2019. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y T Ayũn phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y T Ayũn từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và quá trình xét xử vụ án bị hại làm đơn xin xét xử vắng mặt, làm đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo Y T Ayũn phải có nghĩa vụ bồi thường gì thêm. Bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Minh T số tiền 1.200.000 đồng và anh Trần Minh T không yêu cầu bị cáo Y T Ayũn phải có nghĩa vụ bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu vàng (đã qua sử dụng) cho chị Đỗ Thị Thanh H là chủ sở hữu.

Tại phiên toà bị cáo Y T Ayũn không tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Y T Ayũn tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 06/3/2019, tại nhà chị Đỗ Thị Thanh H ở thôn 19/5, xã E, huyện K, Y T Ayũn đã lén lút đột nhập vào trong nhà và trộm cắp 01 điện thoại Iphone 6Plus, màu vàng của chị Đỗ Thị Thanh H, trị giá tài sản là 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đúng với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y T Ayũn.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] **X**ét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Y T Ayũn gây ra là nghiêm trọng. Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác, với mục đích tư lợi cá nhân nên vào khoảng 18 giờ ngày 06/3/2019, tại nhà chị Đỗ Thị Thanh H ở thôn 19/5, xã E, huyện Krông P, Y T Ayũn đã lén lút đột nhập vào trong nhà và trộm cắp 01 điện thoại Iphone 6Plus, màu vàng của chị Đỗ Thị Thanh H, trị giá tài sản 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng ở địa phương, đến quyền sở hữu của người khác. Vì vậy, Hội Đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Y T Ayũn không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Y T Ayũn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được trả lại cho chủ sở hữu. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả và đến nhà bị hại để xin lỗi nên bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là dân tộc thiểu số nên nhân thức về pháp luật có phần hạn chế. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Y T Ayũn có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Đối với anh Trần Minh T là người mua điện thoại hiệu Iphone 6 Plus của Y T Ayũn. Tuy nhiên, anh Trần Minh T không biết tài sản do Y T Ayũn phạm tội trộm cắp mà có nên không xử lý đối với anh Trần Minh T.

[7] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.1] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và quá trình xét xử vụ án bị hại làm đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo Y T Ayũn phải có nghĩa vụ bồi thường gì thêm. Bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Minh Tân số tiền 1.200.000 đồng và anh Trần Minh T không yêu cầu bị cáo Y T Ayũn phải có nghĩa vụ bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7.2] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu vàng (đã qua sử dụng) cho chị Đỗ Thị Thanh H là chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Bị cáo Y T Ayũn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Y T Ayũn từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Y T Ayũn có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số nên nhân thức về pháp luật có phần hạn chế, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **T**uyên bố bị cáo Y T Ayũn phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. **Đ**iều luật và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y T Ayũn 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/7/2019.

Giao bị cáo Y T Ayũn cho Uỷ ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Y T Ayũn trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và quá trình xét xử vụ án bị hại làm đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo Y T Ayũn phải có nghĩa vụ bồi thường gì thêm. Bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Minh T số tiền 1.200.000 đồng và anh Trần Minh T không yêu cầu bị cáo Y T Ayũn phải có nghĩa vụ bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

3.2. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu vàng (đã qua sử dụng) cho chị Đỗ Thị Thanh H là chủ sở hữu.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Y T Ayũn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục T.H.A DS huyện Krông Pắc;
- UBND xã E, huyện K;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**